TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2020/HS-ST.
Ngày: 15/01/ 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Nam.

2. Ông Nguyễn Văn Hợi.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:

Ông Lý Đình Kiêm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 185/2019/ TLST - HS, ngày 31 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng N**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1996; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn V (đã chết); Con bà: H Thị C sinh năm 1973, trú quán: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Bị cáo là con một, chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 03/10/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

2. Họ và tên: **Dương Văn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1995; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông: Dương Văn T sinh năm 1964; Con bà: Dương Thị T

sinh năm 1967; Đều trú tại: Xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Gia đình có 02 anh em; bị cáo là con thứ 2, chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 11/2013/HSST ngày 09/04/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt Dương Văn H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội *"Trộm cắp tài sản"* (H đã chấp hành xong hình phạt chính, ngày 13/05/2013 chấp hành xong án phí). Bị cáo Dương Văn H bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 03/10/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1973 (Có mặt).

Trú tại: Xóm Đ, xã Đ, H. Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Người chứng kiến:

1. Chị Dương Thị T, sinh năm 1998 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Đàm Xuân T, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm Đ, xã H, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Ông Thái Văn L, sinh năm 1959 (Vắng mặt).

Trú tại: TP số 02, phường B, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 03/10/2019, tổ công tác Công an huyện P phối hợp cùng với Công an xã Đ, huyện P đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Trung 3, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì nam thanh niên trên khai tên là Dương Văn H, sinh năm 1995; Trú quán: xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên và H tự giác lấy ra từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 túi nylon màu trắng miệng túi có kẻ màu xanh, bên trong chứa 10 viên nén hình trụ tròn màu hồng, một mặt của các viên nén có chữ WY in chìm, theo H khai nhận đây là ma túy hồng phiến (loại Methamphetamine) của H đang mang đi bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (ký hiệu A) và đưa H về trụ sở để làm việc, ngoài ra tạm giữ của H 01điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh có lắp sim số thuê bao 0963708767 số seri sim 05 số cuối 75623.

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 04/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp cấp nơi ở của Dương Văn H tại xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, kết quả không thu giữ gì.

Quá trình điều tra, Dương Văn H khai nhận: H với Nguyễn H N, sinh năm 1996; Trú quán: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên là bạn quen biết nhau từ trước và N là người có ma túy để bán. H và N thỏa thuận với nhau, nếu có người hỏi mua ma túy thì H sẽ đến chỗ N lấy ma túy đem bán rồi lấy tiền chênh lệch về mua ma túy để cả hai cùng sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 03/10/2019, khi H đang ở nhà thì có một người đàn ông gọi điện thoại đến số điện thoại của H để hỏi mua 10 viên ma túy (loại hồng phiến) với giá 1.000.000 đồng, H đồng ý. Sau đó H đến chỗ trọ của N tại xóm Trung 3, xã Đ, huyện P để lấy ma túy đem đi bán. Tại đây N đưa cho H 01 túi nylon bên trong chứa 10 viên ma túy hồng phiến, khi H vừa ra đến khu vực cổng nhà trọ của N thì lực lượng Công an bắt quả tang như đã nêu trên. Ngoài ra khoảng 18 giờ 00 phút ngày 02/10/2019, H cũng đã mua của Nguyễn H N 10 viên ma túy tổng hợp hồng phiến với giá 1.000.000 đồng tại khu vực xóm T, xã Đ, huyện P.

Căn cứ lời khai của Dương Văn H, hồi 17 giờ 00 phút ngày 03/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp tại phòng trọ A2.3 có địa chỉ tại xóm Trung 3, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên do Nguyễn H N, sinh năm 1996; trú tại: Xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang thuê.

Quá trình khám xét phát hiện 05 (năm) gói nylon màu trắng, miệng các túi có kẻ màu xanh, trong đó có 01 túi chứa 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng, một mặt của các viên đều có chữ WY, 04 gói còn lại bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng có chữ WY.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn tạm giữ của N 06 vỏ túi nylon màu trắng miệng túi có kẻ màu xanh; 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen lắp sim thuê bao số 0365909597 số seri sim 05 số cuối 54823 , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng mặt lưng máy ghi số E2944A (các số cuối) lắp sim thuê bao 0862075226, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu xanh đen số Imel 5 số cuối 42406 lắp sim số thuê bao 0962809800; 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn H N và số tiền 1.500.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn H N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của N phù hợp với lời khai của Dương Văn H, vật chứng thu giữ. Về nguồn gốc số ma túy mà N đã đưa cho H để đem bán và

số ma túy thu giữ tại phòng trọ, N khai nhân trước đó khoảng tháng 9/2019 N mua của một người đàn ông tên Lân ở khu vực ngã tư phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên. Sau khi mua được ma túy, N đem về sử dụng hết một phần, bán cho H 10 viên, đưa cho H 10 viên để H đi bán, số còn lại bị thu giữ như nêu trên.

Hồi 23 giờ ngày 03/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, phối hợp cùng phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành cân xác định khối lượng 10 viên nén hình trụ tròn màu hồng, mặt các viên nén có chữ WY niêm phong (ký hiệu A) thu giữ của Dương Văn H có khối lượng là 1,038 gam và lấy toàn bộ 1,038 gam niêm phong (ký hiệu A1) gửi giám định.

Cân xác định khối lượng 04 viên nén màu hồng, thu giữ của Nguyễn H N có khối lượng 0,728 gam, và lấy toàn bộ 0,728 gam niêm phong (ký hiệu C1) và cân chất tinh thể màu trắng dạng đá có khối lượng 0,438 gam và lấy toàn 0,438 gam niêm phong (ký hiệu C2) gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1359/KL-KTHS ngày 11/10/2019, của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Viên nén hình trụ tròn màu hồng, mặt viên nén có chữ WY trong mẫu A1 (khối lượng 1,038 gam), C1 (khối lượng 0,728 gam) và chất tinh thể màu trắng dạng đá trong mẫu C2 (khối lượng 0,438 gam) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 03 bì niêm phong kí hiệu A1, C1, C2 bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine được hoàn trả sau giám định;

+ 06 vỏ túi nylon màu trắng miệng túi có kẻ màu xanh; 04 điện thoại di động gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh có lắp sim số thuê bao 0963708767 số seri sim 05 số cuối 75623; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen lắp sim thuê bao số 0365909597 số seri sim 05 số cuối 54823; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng mặt lưng máy ghi số E2944A (các số cuối) lắp sim thuê bao 0862075226; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu xanh đen số Imel 5 số cuối 42406 lắp sim số thuê bao 0962809800, các máy trên đã cũ qua sử dụng;

+ 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn H N;

+ Số tiền 1.500.000 đồng thu giữa của Nguyễn H N.

Cáo trạng số 11/CT-VKSPB ngày 25/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn H N về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015; Truy tố bị cáo Dương Văn

H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn H N và Dương Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Sau khi xem xét đánh giá chứng cứ đã đề nghị áp dụng:

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm b khoản 2, 5 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn H N từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù giam; Căn cứ khoản 1, 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ Luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Dương Văn H từ 30 đến 36 tháng tù giam.

- Về vật chứng căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 bì niêm phong kí hiệu A1, C1, C2 bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine được hoàn trả sau giám định; 06 vỏ túi nylon màu trắng miệng túi có kẻ màu xanh.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh, có lắp sim số thuê bao 0963708767 số seri sim 05 số cuối 75623 của Dương Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen lắp sim thuê bao số 0365909597 số seri sim 05 số cuối 54823; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu xanh đen số Imel 5 số cuối 42406 lắp sim số thuê bao 09628098000, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng mặt lưng máy ghi số E2944A (các số cuối) lắp sim thuê bao 0862075226 đã qua sử dụng của Nguyễn H N.

+ Tạm giữ 1.500.000 đồng thu giữa của Nguyễn H N để đảm bảo thi hành án.

+ Trả cho Nguyễn H N: 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn H N;

- Về hình phạt bổ sung: Phạt mỗi bị cáo từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì với Viện Kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được đoàn tụ với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên; của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 03/10/2019, tại khu vực xóm Trung 3, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn H là người nghiện chất ma túy đã có hành vi tàng trữ trên người 1,038 gam ma túy, loại Methamphetamine do Nguyễn H N đưa cho để H đi bán cho một người đàn ông không quen biết để kiếm lời. Trong khi H chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an huyện P phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Quá trình khám xét tại chỗ ở của Nguyễn H N, cơ quan điều tra còn phát hiện thu giữ của N 0,728 gam ma túy Methamphetamine (loại hồng phiến) và 0,438 gam ma túy Methamphetamine (dạng đá). Số ma túy trên N khai cất giấu với mục đích sử dụng cho bản thân và bán thu lời bất chính. Ngoài ra N con khai nhận khoảng 18 giờ ngày 02/10/2019, tại khu vực xóm H, xã Đ, huyện P, N đã bán cho H 10 viên ma túy (loại hồng phiến) với giá 1.000.000 đồng.

Như vậy hành vi của các bị cáo thực hiện như trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" , quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 của BLHS năm 2015 đối với Nguyễn H N; quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS đối với Dương Văn H.

Điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

a, ….

b, Phạm tội 02 lần trở lên"

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn H N và bị cáo Dương Văn H thuộc trường hợp là tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của nhà nước, gây ảnh hưởng đến chính sức khỏe của bị cáo, mặt khác các bị cáo là người đã tiếp tay cho các đường dây mua bán ma túy, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét về ý thức chủ quan các bị cáo không ảnh hưởng gì về thể chất và tinh thần, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Mặc dù các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng nhân thân bị cáo Dương Văn H đã bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt Dương Văn H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 điều 51 của BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết nào quy định tại Điều 52 của BLHS.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn H N và bị cáo Dương Văn H mỗi bị cáo 5.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

[7].Về vật chứng: Căn cứ điều 46, 47 BLHS và điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 bì niêm phong kí hiệu A1, C1, C2 bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine được hoàn trả sau giám định; 06 vỏ túi nylon màu trắng miệng túi có kẻ màu xanh.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh có lắp sim số thuê bao 0963708767 số seri sim 05 số cuối 75623 của Dương Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen lắp sim thuê bao số 0365909597 số seri sim 05 số cuối 54823; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu xanh đen số Imel 5 số cuối 42406 lắp sim số thuê bao 0962809800 của Nguyễn H N.

+ Tạm giữ số tiền 1.500.000 đồng thu giữa của Nguyễn H N để đảm bảo thi hành án.

+ Trả cho bà H Thị Chúc: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng mặt lưng máy ghi số E2944A (các số cuối) lắp sim thuê bao 0862075226 điện thoại đã qua sử dụng.

+ Trả cho Nguyễn H N: 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn H N;

[8]. Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn H N khai mua của người đàn ông tên Lân ở ngã tư phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Qúa trình điều tra cơ quan điều tra đã xác định người đàn ông trên có họ tên là Thái N Kỳ Lân sinh năm 1989; Trú quán: tổ dân phố 2, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Hiện tại Lân không có mặt tại địa phương, ngoài lời khai của N ra không có tài liệu khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không có căn cứ để xử lý.

[9]. Xét đề nghị của VKSND huyện P về hình phạt cũng như các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11]. Các bị cáo,người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng N và bị cáo Dương Văn H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính:

- Đối với Nguyễn Hoàng N: Căn cứ vào điểm b khoản 2, 5 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Đối với Dương Văn H: Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Hoàng N 07 (bẩy) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2019.

- Bị cáo Dương Văn H 30 (ba mươi) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2019.

Căn cứ Điều 329 BLTTH năm 2015 tiếp tục giam các bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt mỗi bị cáo 5.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 bì niêm phong kí hiệu A1, C1, C2 bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine được hoàn trả sau giám định; 06 vỏ túi nylon màu trắng miệng túi có kẻ màu xanh.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh có lắp sim số thuê bao 0963708767, số imel: 75623 của Dương Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen lắp sim thuê bao số 0365909597, số imel: 54823; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu xanh đen, số imel: 42406 lắp sim số thuê bao 0962809800 của Nguyễn Hoàng N để đảm bảo thi hành án.

+ Tạm giữ số tiền 1.500.000 đồng thu giữa của Nguyễn Hoàng N để đảm bảo thi hành án.

+ Trả cho bà Hoàng Thị C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng mặt lưng máy ghi số E2944A (các số cuối) lắp sim thuê bao 0862075226 đã qua sử dụng; Trả cho Nguyễn Hoàng N: 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng N.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2020, và giấy ủy nhiệm chi số 02 ngày 03/01/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P và chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng N và bị cáo Dương Văn H phải chịu mỗi bị cáo 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;

- VKS ND huyện P;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- Nhà tạm giữ Công an huyện P;
- T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;

Lưu: HS, VP, T.H.A; HS.

Phạm Quang Thái